

Số: /BC-SYT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”

Kính gửi: Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế

Ngày 11/10/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 128/NQ-CP quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 (sau đây gọi là Nghị quyết số 128/NQ-CP), đánh dấu bước chuyển hướng chiến lược quan trọng về phòng, chống dịch từ cô gắng dập tắt dứt điểm dịch bệnh sang chung sống an toàn. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về báo cáo sơ kết kết quả triển khai Nghị quyết số 128/NQ-CP; căn cứ Công văn số 7481/BYT-DP ngày 27/12/2022 của Bộ Y tế về việc báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định, Sở Y tế báo cáo một số nội dung như sau:

I. TÓM TẮT TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TẠI BÌNH ĐỊNH

- Từ ngày 29/6/2021 (ngày phát hiện ca bệnh đầu tiên trên địa bàn tỉnh) đến 06h00 ngày 24/12/2021, đã phát hiện 12.144 ca mắc COVID-19 tại 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh; trong đó có 3.725 ca mắc đã được cách ly trước đó (30,7%); 8.419 ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng (69,3%); trong đó:

+ Từ 29/6 - 14/10/2021 (trước khi triển khai thực hiện Nghị quyết 128/NQ-CP): phát hiện 1.444 ca mắc COVID-19, số ca mắc trung bình 13 ca/ngày; trong đó 52% số ca mắc đã được cách ly trước đó; 48% số ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng.

+ Từ 15/10 - 28/12/2022: phát hiện 139.832 ca mắc COVID-19 (chiếm 99% tổng số ca mắc đã phát hiện. Số ca bệnh giai đoạn này tăng rất nhanh và đỉnh điểm là từ đầu năm 2022 số ca mắc trung bình lên tới 1.025 ca/ngày, đến cuối tháng 4/2022 toàn tỉnh có 122.965 ca mắc (trung bình 1.025 ca/ngày), số tử vong 247 ca (trung bình 02 ca tử vong/ngày). Từ tháng 5/2022 trở đi, số ca mắc mới giảm nhanh với tổng số ca là 2.428 (trung bình 10 ca/ngày), số tử vong: 07 ca.

- Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19:

+ Bình Định đã tiếp nhận tổng số 3.864.144 liều vắc xin; đã sử dụng 3.856.638 liều; còn tồn 2.355 liều vắc xin; hết hạn, hủy: 5.151 liều.

+ Đối tượng từ 18 tuổi trở lên: 1.056.613 người đã tiêm mũi 1 vắc xin đạt tỷ lệ 100%; 1.027.542 người đã được tiêm chủng mũi 2 đạt tỷ lệ 99,2%; 622.855 người đã tiêm mũi 3 đạt tỷ lệ 60,6%; 180.159 người đã tiêm mũi 4 tỷ lệ 82,1%.

+ Đối tượng từ 12 đến dưới 18 tuổi: Có 144.236 trẻ đã được tiêm chủng đủ 02 mũi đạt tỷ lệ 100%; 85.276 trẻ được tiêm mũi nhắc đạt tỷ lệ 59,1%.

+ Đối tượng trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Có 148.078 trẻ từ 5 đến 11 tuổi đã tiêm 1 mũi vắc xin đạt tỷ lệ 92,7% và 108.758 trẻ được tiêm đủ 2 liều đạt tỷ lệ 68,1%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 128/NQ-CP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Công tác chỉ đạo phòng chống dịch đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thực hiện theo sự chỉ đạo của Trung ương phù hợp với thực tế tại địa phương, phát huy tính chủ động, sáng tạo. Toàn bộ hệ thống chính trị đã tham gia vào công tác PCD với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, đoàn kết, trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân; đặc biệt là tinh thần trách nhiệm, nỗ lực không mệt mỏi của các lực lượng chức năng nơi tuyến đầu.

Các biện pháp phòng chống dịch được đưa ra triển khai kịp thời, hiệu quả, đặc biệt đã kịp thời chuyển hướng chiến lược phòng chống dịch sang “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” và đạt kết quả tích cực góp phần to lớn vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và ổn định đời sống của nhân dân.

Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh, UBND tỉnh đã đề ra những định hướng, phương châm, chiến lược, phương pháp về phòng, chống dịch cụ thể; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch phù hợp với diễn biến của tình hình dịch bệnh. Nhờ sự chỉ đạo đúng, kịp thời, sáng tạo, linh hoạt mà cả hệ thống chính trị đã thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội; huy động toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch; được nhân dân trong và ngoài tỉnh ủng hộ, chấp hành.

Các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã bám sát cơ sở để trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch. Tại các ổ dịch nóng đều có sự có mặt của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư thường trực tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.

Các biện pháp phòng chống dịch đã được thực hiện rất linh hoạt, sáng tạo, đặc biệt là các nhiệm vụ như: thực hiện cách ly, giãn cách xã hội; kiểm soát người ra, vào tỉnh; thành lập tổ COVID-19 cộng đồng; huy động các nguồn lực phòng chống dịch nhất là sự ủng hộ của doanh nghiệp, cộng đồng; công tác truy vết, xét nghiệm, thành lập cơ sở điều trị, điều trị tại nhà, trạm y tế lưu động, tiêm vắc xin, đảm bảo an sinh xã hội...nhờ đó tỉnh ta đã thực hiện thành công mục tiêu kép “vừa đảm bảo phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội”.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 về Kế hoạch tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh

COVID-19” của tỉnh. Tiểu ban Sản xuất và Lưu thông hàng hóa đã ban hành Phương án số 6041/PA-TB ngày 28/9/2021 về sản xuất kinh doanh và lưu thông hàng hóa đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Tiểu ban An sinh xã hội đã ban hành Kế hoạch số 227/KH-TBASXH ngày 04/10/2021 về việc Bảo đảm An sinh xã hội do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Các Tiểu ban khác đang xây dựng kế hoạch phòng chống dịch theo lĩnh vực được phân công.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo việc khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xã hội để thích ứng trong tình hình mới theo Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

2. Công tác đánh giá cấp độ dịch

Sở Y tế trên cơ sở tổng hợp dữ liệu từ các địa phương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Bình Định theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế. Định kỳ hàng tuần UBND tỉnh đã đăng tải công bố cấp độ dịch cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đến ngày 28/12/2022 cấp độ dịch trong tỉnh như sau:

- Đối với cấp xã: Cấp 1, Nguy cơ thấp (vùng xanh) 159 xã, phường, thị trấn.
- Đối với cấp huyện: Cấp 1, Nguy cơ thấp (vùng xanh) 11 huyện, thị xã, thành phố.
- Đối với cấp tỉnh: Cấp 1, Nguy cơ thấp (vùng xanh).

3. Xây dựng Kế hoạch tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” của tỉnh Bình Định

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” của tỉnh Bình Định với 2 mục tiêu chính:

- Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, ca tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện "mục tiêu kép", phấn đấu đưa tỉnh chuyển sang trạng thái bình thường mới sớm nhất có thể.
- Thực hiện thống nhất các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương, Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, UBND tỉnh; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của địa phương trong kiểm soát hiệu quả tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của Nhân dân từng bước trở lại tình trạng bình thường mới.

4. Các biện pháp đã áp dụng và hiệu quả khi thực hiện Nghị quyết

Các sở, ban ngành, địa phương căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp tổ chức triển khai thực hiện tốt các biện pháp hành chính

trong phòng, chống dịch COVID-19 đảm bảo “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19” theo quy định:

a) Cách ly, khoanh vùng dập dịch:

- Các địa phương từng bước đã thực hiện tốt hơn các quy định về giãn cách theo hướng chủ động, linh hoạt và theo đánh giá, phân loại khu vực nguy cơ để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tương ứng với mức độ nguy cơ; hầu hết các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hoạt động giao thông công cộng... đã hoạt động trở lại tạo điều kiện cho người dân có thu nhập, ổn định cuộc sống kể cả vật chất và tinh thần.

- Khi có F0 xuất hiện lực lượng y tế đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và chính quyền địa phương khẩn trương thực hiện các biện pháp truy vết để nhanh chóng xác định được nguồn lây, xác định F1, F2 để tiến hành xét nghiệm và cách ly theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; triển khai cách ly F1 và cách ly điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Việc thực hiện cách ly đã được áp dụng với nhiều hình thức như cách ly tại nhà; cách ly tập trung tại cơ sở cách ly tập trung, cơ sở lưu trú, tại cơ sở sản xuất. Trong giai đoạn đầu của dịch cách ly tập trung thực hiện chủ yếu tại các cơ sở cách ly tập trung do quân đội quản lý, khi dịch bệnh bùng phát các địa phương đã chủ động thiết lập các cơ sở cách ly tập trung tại chỗ với việc sử dụng trường học, trường dạy nghề, ký túc xá...phục vụ cho cách ly tập trung. Công tác cách ly đã được thực hiện rất hiệu quả, đảm bảo không để lây lan dịch bệnh trong các khu cách ly tập trung, đảm bảo các điều kiện về ăn, ở sinh hoạt và các chế độ cho người được cách ly theo quy định.

- Ngành y tế đã thực hiện giám sát dịch tễ các điểm nguy cơ thường xuyên và định kỳ để đánh giá các yếu tố nguy cơ về sự xuất hiện của dịch bệnh từ đó đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.

- Ngành Y tế phối hợp với các địa phương tăng cường giám sát, quản lý việc thực hiện cách ly và xét nghiệm cho các đối tượng thực hiện cách ly tập trung, cách ly tại nhà đảm bảo đúng quy định; tuyệt đối không để lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung và hạn chế đến mức thấp nhất việc lây nhiễm trong gia đình khi cách ly tại nhà.

- Các địa phương tăng cường kiểm tra, yêu cầu người dân phải thực hiện nghiêm túc 5K của Bộ Y tế; thực hiện khai báo y tế.

- Tổng số trường hợp đã thực hiện cách ly tập trung là 20.441; cách ly tại nhà là: 251.625 người.

- Tỉnh đã tổ chức các chuyến bay, chuyến xe để đón công dân là người Bình Định tại vùng dịch về tỉnh với số lượng 4.464 người. Thực hiện 02 chuyến đón công dân từ Nhật bản về tỉnh cách ly với số lượng 632 người.

b) Tiếp nhận, thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19:

Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành y tế lập kế hoạch thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 phù hợp theo từng giai đoạn của dịch bệnh, không để bị động, bất ngờ.

Các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh đã được huy động tối đa công suất, đã thực hiện tiếp nhận, thu dung và điều trị bệnh nhân COVID-19. Việc phân loại bệnh nhân đã được thực hiện đúng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Các cơ sở khám chữa bệnh đã được chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư y tế. Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện YHCT và PHCN đã chuyển đổi công năng thành cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19. Các TTYT huyện, thị, thành phố thực hiện mô hình bệnh viện chia đôi: vừa điều trị bệnh nhân COVID-19 vừa tổ chức cấp cứu, khám chữa bệnh cho bệnh nhân thông thường. BVĐK tỉnh và BVĐK KV Bồng Sơn thực hiện tiếp nhận và điều trị bệnh nhân nặng. Ngành y tế và các địa phương đã chuẩn bị đủ oxy để phục vụ điều trị người bệnh tại tất cả các cơ sở y tế và các trạm y tế lưu động. Việc tiếp cận với thuốc điều trị đặc hiệu đã được thực hiện sớm góp phần giảm tử vong. Với sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, các cơ sở y tế đã có đủ các trang thiết bị y tế phục vụ cho chẩn đoán và điều trị.

Khi dịch bệnh lan rộng, tỉnh đã mở rộng các cơ sở thu dung, điều trị cho các trường hợp mắc thể nhẹ, không triệu chứng tại ký túc xá, cơ quan, trường học; triển khai điều trị F0 tại nhà với sự thiết lập 83 trạm y tế lưu động tại các địa bàn trọng điểm; tại thời điểm bùng phát dịch tỷ lệ được theo dõi điều trị tại nhà đạt gần 90% đảm bảo cho các cơ sở y tế không bị quá tải.

Theo từng giai đoạn các cơ sở khám, chữa bệnh đã tăng cường năng lực thực hiện việc thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 đảm bảo chất lượng, giảm tối đa biến chứng nặng và hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong. Đến ngày 28/12/2022, Bình Định đã điều trị khỏi 140.941 ca (99,76% số ca mắc); số trường hợp tử vong là 317 ca (0,22%), tỷ lệ tử vong của tỉnh thấp hơn so với toàn quốc (0,38%).

c) Công tác xét nghiệm:

Sở Y tế đã hướng dẫn các địa phương triển khai xét nghiệm với quy mô phù hợp với tình hình dịch và năng lực xét nghiệm của hệ thống y tế. Việc xét nghiệm đã từng bước được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các vùng/địa bàn, đối tượng có nguy cơ cao, người có các triệu chứng nghi ngờ nhiễm SARS-CoV-2, theo phương pháp xét nghiệm gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

Sở Y tế đã huy động, điều phối nhân lực hỗ trợ cho các địa phương trong tỉnh thực hiện xét nghiệm; đã hướng dẫn tổ chức thực hiện xét nghiệm phù hợp theo từng giai đoạn; kết hợp rất hiệu quả giữa thực hiện test nhanh và RT-PCR; thực hiện gộp mẫu để làm tăng tốc độ xét nghiệm và giảm chi phí. Bình Định là một trong những tỉnh thực hiện sớm việc hướng dẫn người dân tự thực hiện xét nghiệm bằng test nhanh, tổ chức các điểm test nhanh tự nguyện. Khi dịch bệnh lan rộng, ngành y tế đã chủ động sử dụng test nhanh để chẩn đoán và đánh giá kết quả điều trị, góp phần rất lớn trong việc giảm chi phí và giảm gánh nặng công việc cho nhân viên y tế.

Năng lực xét nghiệm COVID-19 bằng phương pháp RT-PCR của tỉnh đạt khoảng 6.000 mẫu gộp/ngày; với sự hỗ trợ của các đơn vị y tế trung ương đóng

trên địa bàn tỉnh có thể tăng lên 10.000 mẫu/gộp/ngày. Tổng số xét nghiệm đã được thực hiện là hơn 3 triệu mẫu (Realtime-PCR đến nay là: 539.920, test nhanh. 2.666.354)

d) Công tác tiêm chủng:

Sở Y tế đã phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương để triển khai đảm bảo kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo đợt vắc xin Bộ Y tế phân bổ nhằm đảm bảo tăng độ bao phủ vắc xin, sớm đạt được miễn dịch cộng đồng, trên nguyên tắc ưu tiên từ đối tượng có nguy cơ cao đến đối tượng có nguy cơ thấp đảm bảo phương châm “an toàn, nhanh chóng, hiệu quả, đúng đối tượng” (*hệ số sử dụng vắc xin của tỉnh đạt 106,9% đứng thứ 12/63 tỉnh, thành trong cả nước*). Năng lực tiêm chủng của tỉnh từng bước được nâng cao và đạt khoảng 50.000 liều/ngày.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác lập cơ sở dữ liệu dân cư, nhập dữ liệu vào phần mềm tiêm chủng vắc xin COVID-19 để chủ động khi triển khai tiêm vắc xin trên diện rộng; tiếp tục hoàn thiện các điều kiện về an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm chủng ngoài bệnh viện để có thể triển khai tiêm vắc xin theo phương châm an toàn, nhanh chóng, hiệu quả và đúng đối tượng; huy động nhân lực đảm bảo phục vụ tại các điểm tiêm chủng.

Đến nay tỉnh đã được cấp 3.864.144 liều vắc xin phòng COVID-19, sử dụng 3.848.798 liều (99,6%); còn tồn 10.195 liều (0,26%); hủy do hết hạn 5.151 liều. Thực hiện tiêm chủng cho 03 nhóm tuổi là từ 18 tuổi trở lên, 12-17 tuổi và 5-11 tuổi (*Đối với 18 tuổi trở lên: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 99,2%, mũi nhắc 1 đạt 60,6%, mũi nhắc 2 đạt 82,1%; Đối với 12-17 tuổi: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 100%, mũi nhắc lại đạt 59,2%; Đối với 5-11 tuổi: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 92,6%, mũi 2 đạt 67,3%*).

d) Hoạt động thông tin tuyên truyền, vận động, huy động xã hội

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện công tác thông tin, truyền thông về phòng chống dịch kịp thời và hiệu quả. Thông tin về tình hình dịch bệnh đã được đăng tải hàng ngày trên Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Bình Định đảm bảo công khai, minh bạch. Các hoạt động truyền thông đã được thực hiện rộng khắp trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: phóng sự, chuyên mục, tọa đàm, phát các thông điệp về phòng chống dịch; sử dụng các phương tiện truyền thông số, truyền thông mạng xã hội để lan toả thông tin; in ấn tài liệu truyền thông, làm pano, băng rôn... Nhiều cơ quan, đơn vị đã tổ chức các hoạt động truyền thông với nhiều người tham gia. Ngành y tế triển khai đường dây điện thoại nóng để kịp thời tiếp nhận thông tin về tình hình dịch bệnh và giải đáp thông tin cho người dân.

Tiểu ban Tuyên truyền, vận động Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, định hướng tuyên truyền cho các cấp ủy, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan báo chí, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và cơ sở, các trang thông tin điện tử tuyên truyền về tình hình, diễn biến, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh, lợi ích của việc tiêm vắc xin...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã vận động và phát huy vai trò của hội viên, đoàn viên, nhất là lực lượng nông cốt, thành viên các tổ covid cộng đồng trong công tác tuyên truyền, vận động; tích cực đăng tải, chia sẻ thông tin chính thống về tình hình dịch COVID-19. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức Lễ phát động kêu gọi toàn dân tham gia phòng, chống dịch COVID-19 và phát động đợt cao điểm quyên góp ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19. Phối hợp huy động hàng ngàn lượt hội viên, đoàn viên và tình nguyện viên tham gia các hoạt động tình nguyện hỗ trợ nhân dân, lực lượng tuyến đầu đang làm nhiệm vụ phòng, chống dịch.

e) Công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa

Các quy định, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo an toàn sản xuất tại các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đã được triển khai rộng rãi và có hiệu quả. Chủ động đánh giá các phương án sản xuất an toàn; hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với khả năng, điều kiện, nhu cầu của đơn vị và tình hình dịch bệnh tại địa phương; đồng thời yêu cầu doanh nghiệp có trách nhiệm bảo đảm duy trì, sản xuất kinh doanh với an toàn, phòng chống dịch COVID-19. Qua đó, các mô hình sản xuất kinh doanh an toàn đã được triển khai tại nhiều địa phương như “3 tại chỗ”, “01 cung đường, 02 điểm đến”, mô hình “03 xanh”, chương trình “bình ổn thị trường”, ... nhiều doanh nghiệp đã chủ động xây dựng phương án đưa đón, di chuyển của người lao động giữa các địa phương để bảo đảm an toàn phòng, chống dịch, tạo điều kiện thuận lợi khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tại các chốt kiểm dịch đã thực hiện các biện pháp linh hoạt nhằm đảm bảo việc lưu thông hàng hóa trên các tuyến đường, không để xảy ra tình trạng “ngăn sông, cấm chợ”.

Các biện pháp phòng chống dịch tại các khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, Cảng Quy Nhơn, cảng hàng không Phù Cát đã được triển khai rất nghiêm ngặt nhằm đảm bảo cho công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa. Nhiều biện pháp đã được thực hiện đồng bộ như khai báo y tế, khẩu trang, giãn cách, khử khuẩn, thực hiện xét nghiệm tầm soát định kỳ cho người lao động. Việc xử lý F0 khi xuất hiện tại các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp đã được thực hiện khá bài bản theo hướng khoanh vùng hẹp nhất để cách ly, phong tỏa nhằm đảm bảo chống dịch và hoạt động sản xuất.

g) Công tác đảm bảo an ninh, trật tự xã hội

Công tác an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh luôn các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo sâu sát và luôn được bảo đảm. Trong 03 năm chống dịch, Bình Định đã cơ bản giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên toàn tỉnh, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân; không để phát sinh điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự, gây bất ổn xã hội. Xây dựng các phương án phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ việc phức tạp, tập trung đông người, gây rối an ninh trật tự trong và sau dịch COVID-19. Tập trung nắm, đánh giá, dự báo tình hình về chủ trương, chính sách liên quan đến công tác phòng, chống dịch; quản lý đối tượng trọng điểm trong nội địa phòng ngừa đấu tranh, ngăn chặn hoạt động xuyên tạc, kích động, kêu gọi tụ tập biểu tình. An ninh tại các khu công nghiệp,

an ninh công nhân, an ninh trong khu dân cư được bảo đảm, không để phát sinh điểm nóng phức tạp, gây bất ổn xã hội.

Công An tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai toàn diện, có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, truyền thông. Định hướng các cơ quan báo chí trong thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch và công tác phòng, chống dịch, thực hiện chính sách an sinh xã hội, không khai thác đưa thông tin gây hoang mang dư luận tạo điều kiện để các thế lực thù địch và số đối tượng chống đối lợi dụng xuyên tạc, chống phá; kịp thời chấn chỉnh, yêu cầu các cơ quan báo chí gỡ bỏ, chỉnh sửa tiêu đề, nội dung các bài viết nhạy cảm, dễ gây hiểu lầm trong dư luận xã hội về công tác phòng, chống dịch; tăng cường công tác quản lý, giáo dục phóng viên, biên tập viên về thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội và quy tắc đạo đức người làm báo, không đăng tải, chia sẻ, bình luận trên mạng xã hội các thông tin chưa được kiểm chứng, gây hiểu lầm trong dư luận.

Đến nay, đã khởi tố 09 vụ liên quan đến công tác phòng, chống dịch gồm: Chống người thi hành công vụ 05 vụ - 06 bị can (*An Nhơn, Hoài Nhơn, Tuy Phước*); làm lây lan dịch bệnh 04 vụ (*An Nhơn: 02 vụ; Hoài Nhơn, Phù Cát mỗi nơi 01 vụ*). Phát hiện, xử lý 4.949 trường hợp vi phạm quy định liên quan đến công tác phòng, chống dịch, phạt tiền 6.693.900.000 đồng.

i) Công tác tài chính, hậu cần

Quản triệt phương châm “bốn tại chỗ” trong công tác phòng chống dịch, chính quyền các cấp đã chủ động trong huy động nguồn lực, đảm bảo kinh phí, hậu cần cho công tác phòng chống dịch trên địa bàn; đảm bảo chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; không để thiếu kinh phí, nhất là kinh phí mua sắm sinh phẩm, vật tư y tế. Đồng thời đảm bảo kinh phí chi trả chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19. Bên cạnh đó, ngoài hậu cần cho phòng chống dịch, các cơ sở y tế cũng đã chủ động bảo đảm đầy đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế cho công tác khám, chữa bệnh thường xuyên.

Căn cứ tình hình thực tế dịch bệnh COVID-19 diễn biến trên địa bàn và nhu cầu nguồn lực của các địa phương, khả năng nguồn lực hiện có, UBND tỉnh đã phân bổ các nguồn lực phù hợp cho các sở, ngành, địa phương để triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch; cụ thể đã giao dự toán NSNN 1.426.908 triệu đồng phục vụ cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Nguồn kinh phí huy động được từ các nguồn hỗ trợ khác với tổng giá trị 548.400 triệu đồng. Căn cứ tình hình thực tế dịch bệnh COVID-19 diễn biến trên địa bàn và nhu cầu nguồn lực của các địa phương, khả năng nguồn lực hiện có, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Y tế sử dụng nguồn lực huy động được từ các tổ chức, cá nhân, vắc xin và vật tư tiêm chủng COVID-19 nhận từ Bộ Y tế phân bổ cho các đơn vị với tổng giá trị 545.117 triệu đồng để triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Kết quả đạt được:

- Công tác chỉ đạo, điều hành được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch của tỉnh và sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp với tinh thần trách nhiệm rất cao, rất quyết liệt, chỉ đạo kịp thời cùng với sự hưởng ứng cao của người dân, sự vào cuộc của các cấp, các ngành nên đã từng bước khống chế được dịch bệnh, đời sống nhân dân trong tỉnh được đảm bảo, ổn định, việc “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” được thực hiện tốt.

- Nghị quyết số 128/NQ-CP đã thống nhất việc chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch, tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, đi lại cho người dân; đưa cuộc sống trở lại trạng thái bình thường mới trong điều kiện mới thích ứng linh hoạt, an toàn và bảo đảm công tác phòng, chống dịch. Nhờ việc thống nhất việc chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch đã giúp việc huy động toàn bộ hệ thống chính trị, các lực lượng tham gia vào công tác phòng chống dịch với tinh thần cao nhất và nhận được sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân trong tỉnh.

- Tình hình dịch trong tỉnh bệnh dù đang tăng nhanh số ca mắc mới trong thời gian gần đây nhưng công tác thu dung, cách ly, điều trị đã được ngành y tế tổ chức tốt nên tỷ lệ tử vong (0,22%) thấp hơn so với tỷ lệ tử vong trung bình của toàn quốc (0,38%); Công tác tăng cường quản lý F0 tại nhà và hoạt động các trạm y tế lưu động được các địa phương tổ chức tốt góp phần giảm áp lực điều trị cho các cơ sở y tế.

- Công tác tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đã được triển khai đảm bảo an toàn, nhanh chóng, hiệu quả, đúng đối tượng. Đã tổ chức tiêm chủng đủ các mũi vắc xin cho 100% công nhân, người lao động làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp.

- Việc thực hiện thành công thực hiện “mục tiêu kép” là vừa phòng, chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế nên đã giảm thiểu sự thiệt hại về kinh tế và đời sống người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tỉnh đã duy trì được sự tăng trưởng GRDP ở mức dương trong 2 năm 2020 và 2021, riêng năm 2022 đạt mức tăng trưởng rất cao.

2. Khó khăn, tồn tại:

- Tình hình dịch bệnh tại Bình Định sau khi triển khai Nghị quyết 128/NQ-CP tăng nhanh, số ca mắc có lúc lên đến 1.025 ca/ngày gây nhiều áp lực cho công tác thu dung, điều trị bệnh nhân.

- Việc nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội trong tình hình mới tuy tạo điều kiện cho phát triển kinh tế và đưa xã hội trở về cuộc sống bình thường, nhưng cũng làm tăng nguy cơ lây lan và bùng phát dịch bệnh với mức độ khó kiểm soát nếu không thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch, nhất là việc kiểm soát chặt người đến/về từ vùng dịch, xử lý ổ dịch và xét nghiệm tầm soát chủ động phát hiện ca bệnh trong cộng đồng.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phục vụ điều trị bệnh nhân COVID-19 thể nặng của tỉnh còn hạn chế khi số ca mắc trong tỉnh tăng cao; năng lực y tế tuyến cơ sở chưa đáp ứng hết được yêu cầu về công tác phòng, chống dịch và khám chữa bệnh cho người dân.

- Các quy định của pháp luật hiện hành chưa bao quát được hết các tình huống ứng phó với bùng phát của dịch bệnh; nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành; một số văn bản chưa sát thực tiễn, thiếu khả thi.

- Hệ thống y tế còn bộc lộ hạn chế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch xảy ra. Người dân khó khăn khi tiếp cận với các dịch vụ y tế khi dịch bùng phát trên diện rộng, dẫn đến tình trạng quá tải và tăng nguy cơ tử vong.

- Dịch bệnh đã tác động hết sức nghiêm trọng đến sinh mạng, sức khỏe, đời sống của nhân dân và ảnh hưởng sâu sắc mọi mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đặc biệt làm đình trệ hoạt động sản xuất, tác động tiêu cực đến việc làm, sinh kế, tâm lý của nhân dân, nhất là người lao động, cộng đồng doanh nghiệp. Dịch bệnh tăng nhanh trong khoảng thời gian ngắn gây quá tải hệ thống y tế và làm tăng các ca tử vong.

- Hiện nay, Dịch bệnh COVID-19 vẫn được xem là bệnh dịch nhóm A, tình hình dịch bệnh vẫn được Thủ tướng chính phủ công bố trên phạm vi toàn quốc; tuy nhiên các biện pháp phòng chống dịch lại được thực hiện không tương ứng gây nhiều khó khăn trong việc triển khai các biện pháp phòng chống dịch, nhất là dịch xảy ra theo từng làn sóng khác nhau, khó lường.

- Sự di biến động dân cư, xu hướng trở lại các thành phố lớn để học tập, làm việc cùng với tình trạng né tránh tiêm vắc xin ở một bộ phận người dân nên việc việc thống kê, triển khai kế hoạch tiêm các mũi 3, 4 cho người trên 18 tuổi gặp khó khăn, công tác vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng chưa đạt được như mong muốn.

- Khả năng thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19 của các cơ sở y tế trong tỉnh còn hạn chế, khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực y tế đặc biệt nhân lực và cơ sở vật chất hồi sức cấp cứu (ICU) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4. Lực lượng nhân viên y tế của tỉnh trong năm 2021 và các tháng đầu năm 2022 còn thiếu nhiều so với yêu cầu về phòng chống dịch, bị căng kéo vì thực hiện nhiều nhiệm vụ cùng một lúc dẫn đến mệt mỏi, kiệt sức.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tế diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên thế giới và tại Việt Nam và Bình Định đồng thời qua thời gian triển khai các biện pháp phòng chống dịch kể từ đầu năm 2020, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác phòng chống dịch COVID-19 và triển khai Nghị quyết 128/NQ-CP như sau:

Thứ nhất, Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt và nhất quán từ Trung ương đến địa phương; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các lực lượng tham gia phòng chống dịch. Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch; coi trọng dân, chăm lo cho dân, vận động nhân

dân; chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân. Thực hiện tốt các chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống dịch của Trung ương kết hợp với sự sáng tạo, linh hoạt từ thực tế của địa phương. Phát huy trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu, dám nghĩ dám làm của người đứng đầu.

Thứ hai, Phát hiện ngăn chặn, phát hiện ca bệnh sớm, cách ly kịp thời, xử lý triệt để ổ dịch không để dịch bệnh lây lan, bùng phát trên diện rộng, mất kiểm soát. Thực hiện truy vết hiệu quả, cách ly kịp thời, xét nghiệm thần tốc để phát hiện ca bệnh và tổ chức điều trị tốt để giảm biến chứng và tử vong. Theo dõi diễn biến của dịch bệnh để tổ chức phân loại, phân tầng trong điều trị; vừa đảm bảo điều trị tốt ca bệnh COVID-19 vừa đảm bảo điều trị các bệnh lý khác cho nhân dân, đảm bảo tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và tiêm chủng thường xuyên không để đứt gãy cung ứng dịch vụ y tế, không để “dịch chồng dịch”.

Thứ ba, Vắc xin mang tính quyết định cho sự kiểm soát dịch bệnh, vắc xin phải được tiếp cận sớm và tổ chức tiêm nhanh, an toàn, hiệu quả, đúng đối tượng với phương châm “Vắc xin tốt nhất và vắc xin được tiêm sớm nhất”. Tiếp cận sớm với thuốc điều trị đặc hiệu và điều trị giảm nặng để điều trị hiệu quả, giảm biến chứng và tử vong.

Thứ tư, Thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện và vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ) là yếu tố mang tính quyết định đối với phòng chống dịch. Chủ động, tích cực trong chuẩn bị, cung ứng các nguồn lực phòng chống dịch, không để bị động, bất ngờ dẫn đến thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và trang phục phòng chống dịch.

Thứ năm, Bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác phân tích số liệu để đưa ra dự báo và các biện pháp can thiệp phù hợp, kịp thời, hiệu quả. Chủ động xây dựng các kịch bản, kế hoạch chống dịch từ sớm, toàn diện, đồng bộ ở mức cao nhất có thể (kể cả kịch bản cho tình huống xấu hơn) để tránh bị động, bất ngờ trước mọi diễn biến dịch bệnh. Chủ trương, mục tiêu, biện pháp phải dựa trên diễn biến dịch, năng lực hiện có và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Thứ sáu, Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, vận động; thực hiện truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sát với thực tiễn để tạo được sự tham gia, hưởng ứng tích cực, đồng thuận của người dân trong công tác phòng, chống dịch. Truyền thông phải chủ động, đi trước một bước, định hướng dư luận; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để các thông tin sai lệch, kích động, trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Cung cấp thông tin công khai, minh bạch và kịp thời về tình hình, diễn biến của dịch bệnh. Tăng cường và phát huy hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng chống dịch.

Thứ bảy, Huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sự tham gia, đóng góp tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, hiệu quả của các sở, ngành, địa phương, hội đoàn thể trong triển

khai các biện pháp phòng chống dịch, đặc biệt sự phối hợp hết sức chặt chẽ giữa các lực lượng tuyến đầu là y tế, công an, quân đội. Huy động tối đa nguồn nhân lực, trong đó lực lượng y tế là nòng cốt, mang tính quyết định cho sự thành công trong công tác phòng chống dịch.

Thứ tám, Kiên định thực hiện mục tiêu kép trong phòng chống dịch, đó là vừa chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế. Chú trọng phòng chống dịch tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp để đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt cách ly, giãn cách xã hội, phong tỏa vùng dịch nhưng vẫn đảm bảo sự lưu thông hàng hóa, hoạt động kinh doanh, buôn bán của người dân. Chuẩn bị và đảm bảo cung ứng các hàng hóa thiết yếu, tiêu dùng; lương thực, thực phẩm để cung ứng cho người dân khi xảy ra các tình huống xấu, bất ngờ; thực hiện các biện pháp kiểm soát giá cả, chống đầu cơ, tích trữ, tăng giá bất hợp lý.

Thứ chín, Thực hiện tốt chính sách tài khóa, tiền tệ trong phòng chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương. Bảo đảm an sinh xã hội đối với người dân trong vùng dịch, nhất là ở khu vực thực hiện cách ly, phong tỏa để người dân yên tâm, thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch. Đảm bảo các điều kiện về ăn ở, sinh hoạt và động viên tinh thần đội ngũ lực lượng tuyến đầu chống dịch; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trong công nhân, an ninh thông tin, an ninh mạng; phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, không để các loại tội phạm lợi dụng hoạt động trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tình hình dịch COVID-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, chưa ổn định và khó dự đoán. Miễn dịch đáp ứng do mắc bệnh hoặc tiêm chủng giảm dần theo thời gian. Đồng thời, vi rút liên tục biến đổi với các biến chủng mới, biến chủng phụ tiềm ẩn khả năng lây lan nhanh, tránh được miễn dịch, giảm hiệu quả điều trị, không loại trừ nguy cơ tăng số ca nặng, tử vong trở lại, do vậy các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới cần tập trung vào các nội dung sau:

1. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch, nhất là sự xuất hiện các biến chủng mới của COVID-19, thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình và các yếu tố nguy cơ; chủ động xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó và triển khai đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra của dịch; kịp thời cập nhật, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn do Bộ Y tế ban hành trong phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiếp tục đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 bảo đảm an toàn, khoa học, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các địa phương triển khai việc tăng cường tiêm vắc xin phòng COVID-19 đối tượng 5-11 tuổi và 12-17 tuổi.

3. Chuẩn bị sẵn sàng và tổ chức tốt công tác thu dung, điều trị; đảm bảo thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

4. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch, đặc biệt tiếp

tục đẩy mạnh thông tin về tác dụng, hiệu quả của vắc xin trong ngăn ngừa bệnh nặng, tử vong, khuyến khích, vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; truyền thông về thông điệp “Thực hiện 2K (Khẩu trang, khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân”.

5. Thực hiện tốt các Dự án, Đề án đã được duyệt để nâng cao năng lực y tế dự phòng và y tế cơ sở về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị sẵn sàng đáp ứng với các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh trong tương lai.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Chính phủ cho phép các tỉnh thành lập Trung tâm mua sắm tập trung trang thiết bị y tế, vật tư y tế tại tỉnh.

2. Chính phủ ban hành danh mục và số lượng trang thiết bị y tế, vật tư y tế, trang phục phòng chống dịch... dự trữ tại tỉnh để phòng chống dịch chủ động.

3. Bộ Y tế phối hợp với Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể về chế độ trực, phụ cấp trực dịch của Ban Chỉ đạo tỉnh, huyện, xã; trực của Sở Y tế, các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế (thành phần, số lượng tham gia trực, thời gian, chế độ,... theo tình hình dịch) để có cơ sở phân công nhân lực trực dịch và thanh quyết toán (Hiện nay gần như là không trực trong khi đó công bố dịch vẫn còn, dịch vẫn là dịch nhóm A).

4. Bộ Y tế tiếp tục rà soát các văn bản liên quan đến chẩn đoán, điều trị và giám sát; các quy định về cách ly y tế; đặc biệt là việc điều trị tại nhà, điều trị tại cơ sở y tế, điều trị tại các cơ sở mở rộng (ký túc xá, trường học...); vấn đề xét nghiệm chẩn đoán xác định, xét nghiệm tầm soát để ban hành cho phù hợp với diễn biến dịch trong giai đoạn mới./.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban CD PCD COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, TT-TT, LĐ-TB&XH
Công Thương, GTVT;
- Ban Quản lý KKT tỉnh;
- Trung tâm KSBT;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng